

**NGHỊ ĐỊNH THƯ
GIỮA
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA
VÀ
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VỀ VIỆC ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC QUA LẠI CHO NHÂN VIÊN, PHƯƠNG
TIỆN GIAO THÔNG, VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ THI CÔNG TẠI CỬA
KHẨU HÀ KHẨU - LÀO CAI ĐỂ CÙNG XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG BỘ QUA
SÔNG HỒNG TRÊN BIÊN GIỚI**

Để thực hiện Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc xây dựng Cầu đường bộ qua sông Hồng thuộc khu vực biên giới Hà Khẩu - Lào Cai ký ngày 16 tháng 2 năm 2006, (sau đây gọi tắt là Hiệp định).

Nhằm mục đích tạo thuận lợi cho việc xây dựng Cầu đường bộ qua sông Hồng thuộc khu vực biên giới Hà Khẩu - Lào Cai (sau đây gọi tắt là Cầu), Chính phủ Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi tắt là hai Bên) thoả thuận các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1

Thủ tục đơn giản hoá quy định trong Nghị định thư này chỉ áp dụng cho những người tham gia thi công trong quá trình xây dựng Cầu (sau đây gọi tắt là Nhân viên), phương tiện giao thông, thiết bị thi công và vật liệu xây dựng dùng cho thi công Cầu qua lại biên giới Trung Việt tại cửa khẩu Hà Khẩu - Lào Cai.

ĐIỀU 2

1. Hai Bên thiết lập khu vực phong toả là khu vực để xây dựng cầu ở đầu cầu bao gồm cả phần mặt sông, mặt đất (dưới đây gọi tắt là Khu phong toả). Nhân viên được làm các công việc liên quan đến xây dựng cầu và được sử dụng vật liệu xây dựng, thiết bị thi công, phương tiện giao thông trên mặt sông trong và giữa các Khu phong toả. Khi cần thiết, các Nhân viên được phép ra khỏi Khu phong toả để làm nhiệm vụ cứu hộ, sau khi đã thông báo cho cơ quan biên phòng có liên quan hoặc thông báo ngay khi có thể đối với trường hợp khẩn cấp.

Trừ những trường hợp đặc biệt, người và phương tiện giao thông đường bộ, đường thuỷ không liên quan tới việc xây dựng Cầu không được phép ra vào, neo đậu trong Khu phong toả.

2. Xung quanh Khu phong toả và mặt sông giữa các Khu phong toả phải bố trí biển báo cần thiết để dễ nhận biết.

3. Khu phong toả thuộc Bên nào sẽ do cơ quan biên phòng của Bên đó kiểm soát và bảo vệ.

4. Căn cứ yêu cầu thực tế của việc thi công Cầu, Ty Giao thông Vân Nam, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và Sở Giao thông vận tải Lào Cai, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ cùng nhau bàn bạc, thống nhất để ban hành quy chế quản lý Khu phong toả và các quy định liên quan khác.

ĐIỀU 3

1. Nhân viên của hai Bên dùng Giấy thông hành tạm thời xuất nhập cảnh qua biên giới Trung - Việt (sau đây gọi tắt là Giấy thông hành tạm thời) để ra vào Khu phong toả của mình, và được miễn thị thực qua cửa khẩu Hà Khẩu - Lào Cai được nêu tại Điều 1 của Nghị định thư này, đi theo tuyến đã được định trước để vào, ra Khu phong toả của Bên kia. Trường hợp đặc biệt, cần phải xuất nhập cảnh qua cửa khẩu trong thời gian cửa khẩu đóng cửa, hoặc lưu trú tại Khu phong toả thuộc Bên kia, phải được cơ quan biên phòng của hai Bên cho phép. Giấy thông hành tạm thời không có giá trị dùng để xuất nhập cảnh vào các mục đích khác.

2. Mẫu Giấy thông hành tạm thời sẽ do cơ quan chủ quản hai Bên (phía Trung Quốc là cơ quan kiểm soát biên phòng phía, Việt Nam là cơ quan công an) thoả thuận, quy định. Giấy thông hành phải có đầy đủ những nội dung sau:

Số, ảnh, họ và tên, giới tính, ngày, tháng, năm sinh, quốc tịch, nghề nghiệp và chức danh làm việc tại Khu phong toả của người mang Giấy thông hành tạm thời, giá trị về không gian và thời gian của Giấy thông hành tạm thời cũng như những điều cần thiết khác.

Giấy thông hành tạm thời được làm bằng tiếng Trung và tiếng Việt.

3. Hai Bên cung cấp cho nhau danh sách Nhân viên được cấp Giấy thông hành tạm thời của mình để đưa vào hồ sơ lưu trữ của mỗi Bên. Nội dung danh sách phải có đầy đủ các thông tin được nêu trong Giấy thông hành tạm thời. Cơ quan biên phòng của mỗi Bên căn cứ vào Giấy thông hành và khi cần có thể đối chiếu với danh sách để cho qua lại.

4. Phương tiện giao thông, thiết bị thi công và vật liệu xây dựng của một Bên phải đi theo tuyến đường đã được định trước để ra vào Khu phong toả của Bên kia và không được phép thay đổi tuyến đường nếu không được sự đồng ý của Bên đó.

5. Phương tiện giao thông, thiết bị thi công và vật liệu xây dựng ra vào Khu phong toả phải dán phù hiệu riêng. Mẫu phù hiệu riêng do cơ quan chủ quản của hai Bên (phía Trung Quốc là cơ quan kiểm soát biên phòng và hải quan, phía Việt Nam là cơ quan công an và hải quan) thoả thuận, quy định.

6. Giấy thông hành tạm thời sẽ do cơ quan chủ quản (phía Trung Quốc là cơ quan kiểm soát biên phòng và hải quan, phía Việt Nam là cơ quan công an và hải quan) cấp. Phù

hiệu riêng cho phương tiện giao thông, thiết bị thi công và vật liệu xây dựng do cơ quan hải quan hai Bên cấp.

7. Hai Bên cung cấp cho nhau bảng thông kê chi tiết về số lượng, chủng loại của phương tiện giao thông, thiết bị thi công và các loại vật liệu xây dựng được phép sử dụng trong Khu phong toả để xây dựng Cầu.

8. Nhân viên hai Bên khi làm việc trong Khu phong toả phải đeo thẻ (có ảnh), phương tiện giao thông phải dán phù hiệu trước kính xe phía trên bên phải để dễ nhận biết.

ĐIỀU 4

1. Để tạo thuận lợi cho việc thi công trong quá trình xây dựng Cầu, hai Bên cho phép Nhân viên được sử dụng thiết bị thông tin cần thiết trong Khu phong toả của phía Bên kia. Các thiết bị thông tin đưa vào để sử dụng trong Khu phong toả phải được dán phù hiệu riêng do cơ quan có thẩm quyền của hai Bên cấp.

2. Trước khi đưa thiết bị thông tin vào sử dụng trong Khu phong toả, đơn vị thực hiện của một Bên được nêu tại Khoản 3, Điều 1 của Hiệp định phải thông báo rõ cho cơ quan hữu quan của Bên kia về chủng loại, số lượng, ký mã hiệu, tần số làm việc của thiết bị thông tin và phải được cơ quan đó đồng ý mới được phép sử dụng.

ĐIỀU 5

1. Hai Bên có trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động cho Nhân viên và bảo vệ an toàn cho những phương tiện giao thông, vật liệu xây dựng, thiết bị và tài liệu liên quan đến việc xây dựng Cầu.

2. Nhân viên của một Bên trong thời gian làm việc và lưu trú tại lãnh thổ của Bên kia phải tuân thủ luật pháp quốc gia của Bên đó.

3. Trong quá trình thi công công trình, đơn vị chịu trách nhiệm thi công của hai Bên phải áp dụng các biện pháp an toàn để không làm thiệt hại về người và tài sản, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái tại khu vực thi công.

ĐIỀU 6

1. Hai Bên thoả thuận cho phép tạm nhập và không thu thuế hải quan và các loại thuế liên quan khác đối với thiết bị thi công, phương tiện giao thông và thiết bị thông tin được sử dụng để xây dựng Cầu.

2. Sau khi hoàn thành việc xây dựng Cầu, thiết bị thi công, phương tiện giao thông, thiết bị thông tin phải được chuyển hết về nước mình, không được phép tiêu thụ tại nước sở tại dưới bất kỳ hình thức nào.

ĐIỀU 7

Nếu có sự bất đồng do việc giải thích và có những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định thư này, sẽ do hai Bên thoả thuận giải quyết. Khi cần thiết, hai Bên có thể sửa đổi Nghị Định thư này.

ĐIỀU 8

Nghị định thư này có hiệu lực kể từ ngày có hiệu lực của Hiệp định và chấm dứt hiệu lực sau 30 ngày kể từ khi Cầu được đưa vào sử dụng.

Làm tại Lào Cai ngày **16** tháng 2 năm 2006 thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Trung và tiếng Việt, cả hai văn bản có giá trị pháp lý như nhau.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ NHÂN DÂN
TRUNG HOA**



**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ
VIỆT NAM**

